

Số: 57/KL-TTT

Hung Yên, ngày 19 tháng 6 năm 2025

KẾT LUẬN THANH TRA

Thanh tra chuyên đề về công tác quản lý thăm dò, khảo sát, quy hoạch, cấp phép, khai thác, vận chuyển đối với các mỏ vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

Thực hiện Quyết định số 38/QĐ-TTT ngày 05/3/2025 của Chánh Thanh tra tỉnh về việc thanh tra chuyên đề về công tác quản lý thăm dò, khảo sát, quy hoạch, cấp phép, khai thác, vận chuyển đối với các mỏ vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

Từ ngày 24/3/2025 đến ngày 26/5/2025, Đoàn thanh tra tỉnh đã tiến hành thanh tra chuyên đề về công tác quản lý thăm dò, khảo sát, quy hoạch, cấp phép, khai thác, vận chuyển đối với các mỏ vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

Xét Báo cáo kết quả thanh tra ngày 15/6/2025 của Trưởng đoàn thanh tra. Chánh Thanh tra tỉnh Kết luận thanh tra như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

- Hưng Yên là tỉnh có khoáng sản VLXD hạn chế, chỉ có nguồn cát sông, với trữ lượng đáp ứng một phần nhu cầu xây dựng của tỉnh, không có khoáng sản VLXD khác.

Theo số liệu điều tra đưa vào quy hoạch, trữ lượng cát sông trên địa bàn tỉnh khoảng 16.283.500m³. Cát được phân bố chủ yếu tại các bãi bồi ven sông và lòng sông. Chất lượng cát thấp, chủ yếu là cát hạt nhỏ, hạt vừa, lẫn bùn sét, chỉ đáp ứng làm vật liệu san lấp là chủ yếu. Nhu cầu cát phục vụ các dự án trên địa bàn tỉnh Hưng Yên trong thời gian tới là rất lớn, khoảng trên 90 triệu m³. Những năm gần đây hiện tượng bồi lắng trên sông Hồng tại Hưng Yên rất ít, trữ lượng cát sông ngày càng cạn kiệt, khó khăn cho các dự án trên địa bàn tỉnh.

- Căn cứ Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường tỉnh Hưng Yên đến năm 2020 đã được phê duyệt, Sở Nông nghiệp và Môi trường lập, trình UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản và tổ chức đấu giá; thẩm định hồ sơ xin cấp giấy phép thăm dò, phê duyệt trữ lượng, cấp giấy phép khai thác, trình UBND tỉnh cấp giấy phép khai thác theo quy định. Tính từ 01/01/2019 đến 30/6/2024, đã tổ chức, đấu giá thành công 04 điểm mỏ cát lòng sông và đã trình UBND tỉnh cấp 03 giấy phép khai thác (01 điểm mỏ đang hoàn thiện các thủ tục, chưa được cấp phép khai thác) phục vụ xây dựng các công trình của tỉnh, nhằm tăng thu cho ngân sách nhà nước, từng bước ngăn chặn, chấn chỉnh hiện tượng khai thác cát sông trái phép.

- Việc phân cấp quản lý, tổ chức bộ máy: Trách nhiệm quản lý khoáng sản thuộc UBND tỉnh. Theo chức năng nhiệm vụ, Sở Tài nguyên và Môi trường (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường) là cơ quan tham mưu, giúp việc UBND tỉnh

trong việc ban hành văn bản chỉ đạo, điều hành và cấp phép hoạt động khoáng sản theo thẩm quyền (Phòng tài nguyên nước, khoáng sản, Sở Nông nghiệp và Môi trường có biên chế 06 công chức, có 01 công chức chuyên trách theo dõi, quản lý khoáng sản). Cấp huyện và cấp xã không có cán bộ chuyên trách theo dõi quản lý khoáng sản.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

1. Việc ban hành văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản hành chính để quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức thực hiện

Trong thời gian qua, Sở Tài nguyên và Môi trường (nay là sở Nông nghiệp và Môi trường) đã tham mưu UBND tỉnh Hưng Yên đã ban hành nhiều văn bản quản lý, chỉ đạo, điều hành để thực hiện tốt công tác quản lý khoáng sản tại địa phương, cụ thể như sau:

- Quyết định số 09/2017/QĐ-UBND ngày 02/6/2017 ban hành Quy định về quản lý hoạt động và bảo vệ khoáng sản trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

- Quyết định số 1990/QĐ-UBND ngày 14/7/2017 phê duyệt khoanh định khu vực cấm, tạm thời cấm hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

- Quyết định số 1722/QĐ-UBND ngày 30/7/2018 phê duyệt Phương án bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

- Quy chế phối hợp quản lý hành chính và hoạt động khai thác khoáng sản trên các tuyến sông giáp ranh giữa tỉnh Hưng Yên, tỉnh Hà Nam và tỉnh Thái Bình đã được lãnh đạo UBND các tỉnh ký ngày 20/3/2014 và Quy chế phối hợp về quản lý hoạt động khai thác khoáng sản trên các tuyến sông giáp ranh giữa UBND tỉnh Hưng Yên và UBND thành phố Hà Nội tại Văn bản số 3234/QCPH-UBND ngày 09/11/2018.

- UBND tỉnh Hưng Yên đã chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường công khai số điện thoại đường dây nóng trong công tác quản lý khoáng sản trên địa bàn tỉnh; Giao Công an tỉnh thành lập Đội phản ứng nhanh và Sở Tài nguyên và Môi trường ban hành Quyết định số 322/QĐ-STNMT ngày 31/8/2017 về thành lập Tổ xung kích phòng, chống hoạt động khai thác khoáng sản trái phép trên địa bàn tỉnh.

- Ngày 31/3/2017, UBND tỉnh Hưng Yên ban hành Kế hoạch số 93^a/KH-UBND về giải tỏa các công trình trái phép trên đất nông nghiệp, vi phạm hành lang bảo vệ công trình giao thông, thủy lợi và hoạt động bến bãi, khai thác cát trái phép đang được triển khai quyết liệt, thường xuyên đạt nhiều kết quả. Hiện nay các huyện, thị xã, thành phố đang tiếp tục thực hiện.

2. Việc lập, thẩm định, công bố, tổ chức thực hiện quy hoạch, quy hoạch điều chỉnh về thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản

- Đối với quy hoạch thời kỳ 2010-2020, Sở Tài nguyên và Môi trường (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường) chủ trì, phối hợp với đơn vị tư vấn thực hiện, lấy ý kiến của các sở, ngành, địa phương liên quan, trình HĐND tỉnh thông qua và UBND tỉnh Hưng Yên phê duyệt tại Quyết định số 2763/QĐ-UBND ngày 31/12/2010, điều chỉnh tại Quyết định số 2410/QĐ-UBND ngày 25/8/2017 của UBND tỉnh về việc quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường tỉnh Hưng Yên đến năm 2020.

- Đối với quy hoạch thời kỳ 2020-2030, Sở Tài nguyên và Môi trường (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường) phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư xây dựng Phương án thăm dò, khai thác, sử dụng và bảo vệ khoáng sản trên địa bàn tỉnh được tích hợp trong quy hoạch tỉnh Hưng Yên thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định 489/QĐ-TTg ngày 10/6/2024.

- Đối với việc khoanh định khu vực cấm, tạm thời cấm hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Hưng Yên sau khi lấy ý kiến của các Bộ, ngành, địa phương đã được Thủ tướng Chính phủ có Văn bản số 883/TTg-CN ngày 20/6/2017 ủy quyền cho UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1990/QĐ-UBND ngày 14/7/2017.

Qua kiểm tra cho thấy việc lập, thẩm định, công bố, tổ chức thực hiện quy hoạch, quy hoạch điều chỉnh về thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản tại tỉnh Hưng Yên được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

3. Việc cấp phép thăm dò, khai thác khoáng sản VLXD

- *Việc cấp giấy phép khảo sát, thăm dò:* Tính từ 01/01/2019 đến 30/6/2024, UBND tỉnh đã cấp 04 giấy phép thăm dò cát sông (03 giấy phép đã được cấp giấy phép khai thác, 01 giấy phép đang thực hiện các thủ tục để cấp giấy phép khai thác).

+ Giấy phép số 737/GP-UBND ngày 11/3/2019 của UBND tỉnh Hưng Yên cho phép Công ty Cổ phần Xây dựng và Vật liệu Hồng Giang được thăm dò khoáng sản (cát) tại xã Quảng Châu, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên. Thời hạn thăm dò 02 tháng; khối lượng thăm dò chủ yếu theo đề án thăm dò; chi phí thăm dò bằng vốn của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Hồng Giang.

+ Giấy phép số 742/GP-UBND ngày 12/3/2019 của UBND tỉnh Hưng Yên cho phép Công ty Cổ phần HDQ City được thăm dò khoáng sản (cát) tại xã Hoàng Hanh, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên. Thời hạn thăm dò 02 tháng; khối lượng thăm dò chủ yếu theo đề án thăm dò; chi phí thăm dò bằng vốn của Công ty Cổ phần HDQ City.

+ Giấy phép số 743/GP-UBND ngày 12/3/2019 của UBND tỉnh Hưng Yên cho phép Công ty Cổ phần Đầu tư Công nghệ Phúc An được thăm dò khoáng sản (cát) tại xã Tân Hưng, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên. Thời hạn thăm dò 02 tháng; khối lượng thăm dò chủ yếu theo đề án thăm dò; chi phí thăm dò bằng vốn của Công ty Cổ phần Công nghệ Phúc An.

+ Giấy phép số 2846/GP-UBND ngày 07/12/2022 của UBND tỉnh Hưng Yên cho phép Công ty TNHH Minh Phương được thăm dò khoáng sản mỏ cát tại xã Tứ Dân, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên. Thời hạn thăm dò 03 tháng; khối lượng thăm dò chủ yếu theo đề án thăm dò; chi phí thăm dò bằng vốn của Công ty TNHH Minh Phương.

- *Việc cấp giấy phép khai thác:* Tính từ 01/01/2019 đến 30/6/2024, đã cấp và gia hạn 03 giấy phép khai thác cát sông.

+ Giấy phép số 2275/GP-UBND ngày 30/9/2021 của UBND tỉnh Hưng Yên cho phép Công ty Cổ phần Xây dựng và Vật liệu Hồng Giang được khai thác khoáng sản (cát) bằng phương pháp lộ thiên mỏ cát Sông Hồng xã Quảng Châu, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên. Diện tích khu vực khai thác: 10,5ha; độ sâu khai thác đến coste - 8m; trữ lượng khai thác: 376.000m³; phương pháp khai thác: lộ thiên; công suất khai

thác: 74.000m³/năm. Thời hạn khai thác: 02 năm kể từ ngày được bàn giao mốc giới; thời gian khai thác từ 07h00 sáng đến 17h00.

Giấy phép gia hạn số 1993/GP-UBND ngày 27/9/2023 của UBND tỉnh Hưng Yên gia hạn Giấy phép số 2275/GP-UBND ngày 07/30/9/2021 của UBND tỉnh Hưng Yên để Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Vật liệu Hồng Giang được tiếp tục khai thác đến ngày 12/5/2026.

+ Giấy phép số 2272/GP-UBND ngày 30/9/2021 của UBND tỉnh Hưng Yên cho phép Công ty Cổ phần HDQ City được khai thác khoáng sản (cát) bằng phương pháp lộ thiên mỏ cát Sông Hồng xã Hoàng Hanh, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên. Diện tích khu vực khai thác: 8.25ha; độ sâu khai thác đến coste -8m; trữ lượng khai thác: 253.000m³; phương pháp khai thác: lộ thiên; công suất khai thác: 45.000m³/năm. Thời hạn khai thác: 02 năm kể từ ngày được bàn giao mốc giới; thời gian khai thác từ 07h00 sáng đến 17h00.

Giấy phép gia hạn số 1995/GP-UBND ngày 27/9/2023 của UBND tỉnh Hưng Yên gia hạn Giấy phép số 2272/GP-UBND ngày 30/9/2021 của UBND tỉnh Hưng Yên để Công ty Cổ phần HDQ City được tiếp tục khai thác đến ngày 12/5/2027.

+ Giấy phép số 2322/GP-UBND ngày 07/10/2021 của UBND tỉnh Hưng Yên cho phép Công ty Cổ phần Đầu tư Công nghệ Phúc An được khai thác khoáng sản (cát) bằng phương pháp lộ thiên mỏ cát Sông Hồng xã Tân Hưng, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên. Diện tích khu vực khai thác: 16,25ha; độ sâu khai thác đến coste -8m; trữ lượng khai thác: 370.000m³; phương pháp khai thác: lộ thiên; công suất khai thác: 80.000m³/năm. Thời hạn khai thác: 02 năm kể từ ngày được bàn giao mốc giới; thời gian khai thác từ 07h00 sáng đến 17h00

Giấy phép gia hạn số 1994/GP-UBND ngày 27/9/2023 của UBND tỉnh Hưng Yên gia hạn Giấy phép số 2322/GP-UBND ngày 07/10/2021 của UBND tỉnh Hưng Yên để Công ty Cổ phần Đầu tư Công nghệ Phúc An được tiếp tục khai thác đến ngày 12/5/2026.

Qua kiểm tra cho thấy việc cấp phép thăm dò, khai thác khoáng sản VLXD tại tỉnh Hưng Yên được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

4. Việc tổ chức đấu giá quyền thăm dò, khai thác khoáng sản VLXD

** Đối với 03 mỏ được đấu giá năm 2019 và đã cấp Giấy phép khai thác.*

- Ngày 09/5/2018, UBND tỉnh Hưng Yên ban hành Kế hoạch số 53/KH-UBND về đấu giá quyền thăm dò, khai thác khoáng sản VLXD thông thường trên địa bàn tỉnh Hưng Yên năm 2018-2019, gồm 03 khu vực thăm dò, khai thác cát lòng sông với diện tích 35,2ha (mỏ cát lòng sông Hồng tại 3 xã: Tân Hưng, Quảng Châu, Hoàng Hanh). Theo đó, giao Sở Tài nguyên và Môi trường (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường) chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương liên quan tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo quy định.

Sở Tài nguyên và Môi trường đã chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Tư pháp, Cục thuế tỉnh, UBND thành phố Hưng Yên tiến hành quy trình đấu giá quyền khai thác 03 mỏ cát lòng sông theo quy định. Trên cơ sở Tờ trình số 30/TTr-STN&MT ngày 09/01/2019 của Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND tỉnh Hưng Yên ban hành Quyết định số 379/QĐ-UBND ngày 25/01/2019 phê duyệt kết quả

đấu giá quyền khai thác khoáng sản 03 mỏ cát lòng sông Hồng tại xã Tân Hưng, Hoàng Hanh, Quảng Châu, thành phố Hưng Yên. Cụ thể:

+ Mỏ (QC.1.1) xã Quảng Châu:

Diện tích mỏ đấu giá là 10,5ha.

Tổ chức trúng đấu giá: Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Hồng Giang.

Giá trúng đấu giá: $R=16\%$ (mười sáu phần trăm mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản).

+ Mỏ (HH.2.2) xã Hoàng Hanh:

Diện tích mỏ đấu giá là 8,25ha.

Tổ chức trúng đấu giá: Công ty cổ phần HDQ City.

Giá trúng đấu giá: $R=17\%$ (mười sáu phần trăm mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản).

+ Mỏ (TH.3.3) xã Tân Hưng

Diện tích mỏ đấu giá là 16,5ha.

Tổ chức trúng đấu giá: Công ty cổ phần Đầu tư Công nghệ Phúc An.

Giá trúng đấu giá: $R=17\%$ (mười sáu phần trăm mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản).

** Đối với 01 mỏ đã tổ chức đấu giá năm 2022 nhưng chưa được cấp phép khai thác.*

- Ngày 25/10/2021, UBND tỉnh Hưng Yên ban hành Kế hoạch số 160/KH-UBND về đấu giá quyền khai thác khoáng sản VLXD thông thường trên địa bàn tỉnh Hưng Yên năm 2021-2022, gồm 03 khu vực mỏ cát lòng sông Hồng với tổng diện tích 67,6ha (tại 3 xã: Tân Hưng, Tứ Dân, Thắng Lợi). Theo đó, giao Sở Tài nguyên và Môi trường (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường) chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương liên quan tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo quy định.

Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Tư pháp, Cục thuế tỉnh, UBND huyện Khoái Châu tiến hành quy trình đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo quy định và đã tổ chức đấu giá thành công 01 mỏ tại xã Tứ Dân. Trên cơ sở Tờ trình số 644/TTr-STN&MT ngày 03/10/2022 của Sở Tài nguyên và Môi trường, ngày 18/10/2022, UBND tỉnh Hưng Yên ban hành Quyết định số 2386/QĐ-UBND phê duyệt kết quả đấu giá quyền khai thác khoáng sản mỏ cát lòng sông Hồng tại xã Tứ Dân, huyện Khoái Châu. Cụ thể:

Diện tích mỏ đấu giá là 28,66ha.

Tổ chức trúng đấu giá: Công ty TNHH Minh Phương.

Giá trúng đấu giá: $R=17\%$ (mười sáu phần trăm mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản).

Hiện nay đang thực hiện các trình tự, thủ tục để cấp giấy phép khai thác, chưa tính tiền trúng đấu giá.

Qua kiểm tra cho thấy, Sở Tài nguyên và Môi trường (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường) tham mưu UBND tỉnh và thực hiện các bước công việc trong công tác đấu giá quyền khai thác khoáng sản cơ bản đảm bảo theo quy định. Do thời gian thanh tra có hạn nên Thanh tra tỉnh không tiến hành xác minh về năng lực của các nhà thầu tham gia đấu giá; qua thanh tra chưa phát hiện sai phạm trong công tác đấu giá quyền khai thác khoáng sản VLXD.

5. Việc quản lý hoạt động khai thác tại các mỏ khoáng sản VLXD trên địa bàn tỉnh

- Từ 01/01/2019 đến 30/6/2024, UBND tỉnh Hưng Yên đã chỉ đạo đấu giá và cấp 03 giấy phép khai thác cát sông phục vụ nhu cầu xây dựng của tỉnh. UBND tỉnh thường xuyên chỉ đạo các sở, ngành, địa phương kiểm tra, giám sát hoạt động của các doanh nghiệp; yêu cầu các doanh nghiệp được cấp phép phải công khai các thông tin của giấy phép (vị trí, phạm vi, công suất, thời gian khai thác...) để các cơ quan và nhân dân cùng giám sát.

- Theo báo cáo của Sở Nông nghiệp và Môi trường và hồ sơ, tài liệu do đơn vị được thanh tra cung cấp cho thấy, các đơn vị đều kê khai và thực hiện nghĩa vụ tài chính với nhà nước. Các dự án khai thác đều lập đánh giá tác động môi trường, phương án cải tạo phục hồi môi trường và có phương án đảm bảo an toàn lao động, an toàn giao thông đường thủy nội địa; về cơ bản các tổ chức được cấp phép đều chấp hành tốt, trong nhiều năm qua chưa xảy ra vụ tai nạn lao động, sự cố môi trường nghiêm trọng nào.

- Trên cơ sở Báo cáo số 61/BC-SNNMT ngày 14/4/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường, ngày 05/5/2025, UBND tỉnh Hưng Yên ban hành Thông báo số 127/TB-UBND về việc hoạt động khoáng sản đối với 03 doanh nghiệp được UBND tỉnh cấp phép. Theo đó, UBND tỉnh nhất trí với báo cáo, đề xuất của Sở Nông nghiệp và Môi trường. Cụ thể:

+ Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường khẩn trương hướng dẫn Công ty Cổ phần HDQ City và Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng và vật liệu Hồng Giang thực hiện trình tự, thủ tục đóng cửa mỏ Hoàng Hanh, Quảng Châu do trữ lượng cho phép khai thác đến coste -8m đã hết. Yêu cầu các Công ty dừng ngay việc khai thác và làm thủ tục đóng cửa mỏ theo đúng quy định.

+ Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường phối hợp với sở, ngành, đại phương liên quan khoanh vùng diện tích (49.890m²) còn trữ lượng tại mỏ Tân Hưng (trữ lượng cho phép khai thác đến coste -8m còn 23.000m³) để Công ty Cổ phần Đầu tư Công nghệ Phúc An khai thác đến khi hết trữ lượng. Sau khi hết trữ lượng hướng dẫn Công ty thực hiện trình tự, thủ tục đóng cửa theo quy định.

+ Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan làm rõ nguyên nhân vượt độ sâu cho phép, tham mưu xử lý vi phạm theo đúng quy định của pháp luật (nếu có).

6. Việc khai thác mỏ Khoáng sản VLXD phục vụ dự án hạ tầng giao thông quan trọng quốc gia

UBND tỉnh Hưng Yên không cấp phép khai thác tận thu, không cấp mỏ VLXD phục vụ các dự án hạ tầng giao thông quan trọng quốc gia.

7. Việc thực hiện công khai, minh bạch trong quản lý hoạt động khoáng sản và công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện

- Việc quy hoạch và đấu giá và cấp phép đều được thực hiện công khai minh bạch, đảm bảo sự công bằng cho mọi tổ chức, cá nhân.

- Công tác thanh tra, kiểm tra: Hàng năm Sở Tài nguyên và Môi trường xây dựng Kế hoạch thanh tra, kiểm tra và tổ chức thực hiện. Ngoài ra còn có các đợt kiểm tra của các cơ quan Trung ương, địa phương và kiểm tra đột suất theo chỉ đạo của Chính phủ, UBND tỉnh.

Thanh tra Chính phủ đã tiến hành thanh tra việc thực hiện quy hoạch, xây dựng trung tâm thương mại, chuyên đổi chợ và việc chấp hành quy định của pháp luật trong hoạt động khai thác cát, sỏi tại tỉnh Hưng Yên (kết luận thanh tra số 289/KL-TTCTP ngày 26/02/2021 của Thanh tra Chính phủ)

Theo báo cáo của Sở Nông nghiệp và Môi trường: Năm 2020-2021 do dịch bệnh Covid nên không thực hiện kiểm tra; Năm 2022 đã tiến hành 01 đợt kiểm tra do Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện. Kết quả kiểm tra cho thấy có những tồn tại của các doanh nghiệp, như: không lắp đặt thiết bị giám sát hành trình và lưu trữ dữ liệu; không lập và gửi báo cáo công tác an toàn lao động, vệ sinh lao động hàng năm cho cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền; có sự dịch chuyển phao mốc giới. Các doanh nghiệp đã khắc phục những tồn tại mà đoàn kiểm tra đã chỉ ra. Trong quá trình kiểm tra có một số khó khăn, vướng mắc: Về thời gian để cấp giấy phép khai thác khoáng sản là quá dài (có hồ sơ đến 3 năm), đối với cát sông có sự biến đổi trữ lượng lớn, khó khăn cho việc xác định trữ lượng để xử phạt; một số hành vi vi phạm chưa có chế tài xử phạt (không đăng ký tàu thuyền, tàu thuyền không treo biển hiệu, khai thác không đúng thời gian quy định...).

III. KẾT LUẬN

1. Ưu điểm

Trong thời gian vừa qua, công tác quản lý thăm dò, khảo sát, quy hoạch, cấp phép, khai thác, vận chuyển đối với các mỏ vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh Hưng Yên được thực hiện cơ bản đảm bảo theo quy định. Tỉnh Hưng Yên đã đưa vào Quy hoạch các khu vực có cát bồi thường xuyên (thường là những điểm nóng về khai thác cát trái phép) và đấu giá, cấp phép cho một số tổ chức có đủ năng lực thực hiện khai thác cát sông đã giảm hiện tượng khai thác cát sông trái phép, tăng thu cho ngân sách nhà nước và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Qua thanh tra, Thanh tra tỉnh chưa phát hiện được sai phạm trong công tác quản lý thăm dò, khảo sát, quy hoạch, cấp phép, khai thác, vận chuyển đối với các mỏ vật liệu xây dựng

2. Những khó khăn, vướng mắc và tồn tại

- Trong công tác quy hoạch: Trữ lượng cát sông trên địa bàn tỉnh lớn nhưng chủ yếu nằm trên các bãi bồi ven sông, hiện nay nhân dân đang sản xuất nông nghiệp, nếu đưa vào quy hoạch cũng không thực hiện được. Nhiều khu vực trên sông Hồng có tiềm năng trữ lượng cát sông lớn và đang được bồi tụ có thể đưa vào quy hoạch thăm dò, khai thác nhưng khi xin ý kiến các tỉnh giáp ranh lại không nhất trí, vì phía tỉnh Hưng Yên là bên bồi thì phía bên tỉnh lân cận sẽ là bên lở.

- Trong công tác quản lý trữ lượng: Việc theo dõi, quản lý khối lượng khai thác, mua, bán cát sông của các doanh nghiệp được cấp phép còn gặp nhiều khó khăn.

- Trong việc cấp phép: Về trình tự, thủ tục, hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản mất nhiều thời gian (đấu giá, cấp giấy phép thăm dò, phê duyệt trữ lượng, Giấy chứng nhận đầu tư, Đánh giá tác động môi trường, Phương án cải tạo phục hồi môi trường và hồ sơ cấp giấy phép khai thác), thời gian thực hiện dài (đến 3 năm), đối với cát sông có sự biến đổi trữ lượng lớn, khó khăn cho việc xác định trữ lượng trước khi cấp phép để xử phạt. Sau khi cấp phép thường xảy ra xung đột về lợi ích giữa doanh nghiệp được cấp phép và các cá nhân khai thác cát trái phép, gây mất an ninh trật tự tại địa phương (có nhiều điểm mỏ sau khi đã được cấp phép nhưng không thực hiện được hoặc thực hiện cầm chừng, không hiệu quả).

- Nhiều điểm mỏ đấu giá xong nhưng không thực hiện được do không được sự đồng thuận của địa phương, gây mất an ninh trật tự, gây lãng phí thời gian và tiền của nhà nước, doanh nghiệp.

- Trong công tác quản lý: Việc theo dõi, quản lý việc mua, bán cát và kiểm soát hóa đơn, chứng từ, nguồn gốc khoáng sản còn gặp nhiều khó khăn.

- Lực lượng cán bộ quản lý về khoáng sản của ngành tài nguyên môi trường còn rất thiếu so với yêu cầu nhiệm vụ; thiếu phương tiện (tàu, thuyền), thiết bị để kiểm tra, giám sát.

IV. KIẾN NGHỊ BIỆN PHÁP XỬ LÝ

1. Về chính sách, pháp luật

- Sớm ban hành Nghị định, Thông tư quy định, hướng dẫn chi tiết, cụ thể về trình tự thủ tục thực hiện đấu giá quyền khai thác khoáng sản. Quy định việc phải giải phóng mặt bằng, tham vấn cộng đồng trước khi đưa ra đấu giá.

- Đề nghị Sửa đổi Nghị định của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Tài nguyên nước và Khoáng sản, bổ sung chế tài xử phạt đối với một số hành vi vi phạm như: không đăng ký tàu thuyền, tàu thuyền không treo biển hiệu, khai thác không đúng thời gian quy định...; Sửa đổi Nghị định xử phạt về lĩnh vực thương mại, tăng khung hình phạt về hành vi vi phạm hành chính trong việc mua, bán, kinh doanh khoáng sản không có nguồn gốc hợp pháp.

- Đơn giản hóa về trình tự thủ tục, hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản đối với một số loại khoáng sản có giá trị kinh tế thấp, quy mô khai thác nhỏ, yêu cầu kỹ thuật khai thác giản đơn (đất, cát san lấp...).

2. Về tổ chức thực hiện

- Các cấp chính quyền chỉ đạo các cơ quan truyền thông tăng cường tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khoáng sản, nhằm nâng cao nhận thức pháp luật về khoáng sản cho nhân dân, góp phần quan trọng trong việc giảm thiểu các vụ vi phạm pháp luật trong hoạt động khoáng sản.

- Để tránh tình trạng đấu giá xong mà không thực hiện khai thác được do không thu hồi được đất hoặc không được sự đồng thuận của địa phương, gây mất an ninh trật tự. Cần có quy định phải giải phóng mặt bằng và tham vấn cộng đồng

(được sự đồng thuận của chính quyền và các đoàn thể tại địa phương) trước khi đưa ra đấu giá các đầm mỏ.

- Đề nghị Sở Nông nghiệp và Môi trường chỉ đạo thực hiện niêm yết công khai Kết luận thanh tra tại trụ sở Sở Nông nghiệp và Môi trường, thời gian niêm yết ít nhất là 15 ngày liên tục theo quy định kể từ ngày nhận được kết luận thanh tra; báo cáo kết quả thực hiện kết luận thanh tra gửi Thanh tra tỉnh trước ngày 15/7/2025.

Thanh tra tỉnh sẽ tiến hành theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra theo quy định./.

Nơi nhận:

- Thanh tra CP; }
- UBND tỉnh; } (để báo cáo)
- Lãnh đạo thanh tra tỉnh;
- Sở Nông nghiệp và MT (để thực hiện)
- Phòng TĐ,GS,KT&XLSTT;
- Công TT ĐT TTT;
- Lưu VT, HS.

